

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG Ở TỈNH QUẢNG TRỊ

135111

LÊ ĐỨC THỌ - NGUYỄN THỊ TRIỆU

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI khi đưa ra các nhiệm vụ để chăm lo phát triển văn hóa, đã nhấn mạnh đến nhiệm vụ thứ hai: cần "bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống, cách mạng"¹. Đây được xem là điểm quan trọng trong xây dựng văn hóa nước ta giai đoạn hiện nay, đồng thời cũng là thông điệp nhấn gửi sự quan tâm của toàn xã hội đến các di sản văn hóa truyền thống cách mạng trong quá trình phát triển và hội nhập hiện nay của đất nước.

Trong di sản văn hóa truyền thống, cách mạng hiện nay của nước ta, bộ phận di tích lịch sử cách mạng là tài sản vô giá. Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử cách mạng là giữ gìn, tôn trọng, nâng niu những di sản quý báu tốt đẹp của các thế hệ cha ông đã đóng góp trí tuệ, mồ hôi, xương máu vun đắp, tạo dựng qua các giai đoạn lịch sử. Đó là trách nhiệm, là nghĩa vụ thiêng liêng, cao cả của mỗi người ở thế hệ hôm nay và mai sau trong việc thực hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn" của dân tộc Việt Nam.

Quảng Trị là một vùng đất có bề dày lịch sử lâu đời. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược đã để lại trên địa bàn Quảng Trị một hệ thống di tích chiến tranh cách mạng có quy mô và tầm cỡ lớn, đã không chỉ tạo ra ưu thế vượt trội, đặc sắc riêng của vùng đất này mà còn góp phần làm đa dạng và phong phú hơn kho tàng di sản văn hóa dân tộc. Tính đến tháng 6 - 2012, trên toàn địa bàn tỉnh Quảng Trị có 509 di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh đã được công nhận (hay còn gọi là xếp hạng); trong đó, có 476 di tích cấp tỉnh, 33 di tích quốc gia và quốc gia đặc

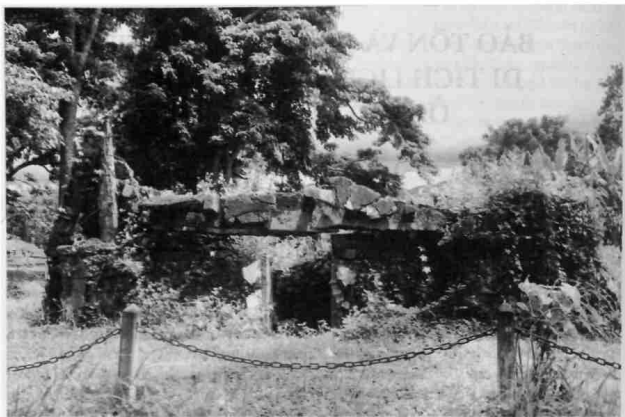
biệt (trong đó có 27 di tích lịch sử cách mạng). Trong số 509 di tích toàn tỉnh, có 441 di tích thuộc loại hình lịch sử, với đa phần là di tích lịch sử cách mạng (chiếm 85%)².

Thực tiễn hàng chục năm sau giải phóng, hoạt động bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng ở Quảng Trị thực sự đem lại kết quả, nhất là thời gian hơn 10 năm trở lại đây.

1. Hoạt động bảo tồn, tôn tạo di tích

Những năm trước và sau khi tách tỉnh, do những hoàn cảnh lịch sử đặc biệt cùng nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan từ phía cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương các cấp nên chưa có gì đáng kể. Từ năm 1996, thực hiện dự án về "Quy hoạch, đầu tư, tôn tạo hệ thống di tích lịch sử - văn hóa Quảng Trị (1996 - 2010)" của Chính phủ và các dự án đầu tư tôn tạo di tích bằng các nguồn vốn của Bộ Văn hóa - Thông tin, của tỉnh Quảng Trị và nhiều nguồn khác, hoạt động tôn tạo di tích đã chuyển sang một bước ngoặt mới, làm cho bộ mặt di tích thực sự khởi sắc. Đến nay, các di tích như: Thành cổ Quảng Trị, Địa đạo Vịnh Mốc, Đồi bờ Hiền Lương, Sân bay Tà Cơn, Nhà tù Lao Bảo... đã cơ bản hoàn thành, đưa vào sử dụng, khai thác và dần dần khẳng định được vị trí của mình trong hệ thống di tích quốc gia, trở thành các điểm tham quan du lịch quan trọng của Quảng Trị.

Hoạt động xã hội hóa bảo tồn, tôn tạo di tích đã được chú trọng và mang lại nhiều hiệu quả thiết thực. Với ý thức trách nhiệm đối với lịch sử, nêu cao tinh thần "uống nước nhớ nguồn", tri ân đồng đội... nhiều tổ chức, cá nhân đã có những đóng góp tích cực trong hoạt động đầu tư tôn tạo di tích. Các đơn



Một góc phế tích nhà tù Lao Bảo, Quảng Trị - Ảnh: Đạt Thức

vị như: Ngân hàng Công thương Việt Nam, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ban Liên lạc Trung đoàn 27, các đơn vị thuộc binh chủng Tăng-Thiết giáp, Đoàn 126A Hải quân và nhiều đơn vị từng tham chiến trên chiến trường Quảng Trị đã tích cực đầu tư nhiều khoản kinh phí để xây dựng các hạng mục bia, đài ghi dấu chiến công, tượng đài, khu hành lễ, đền thờ liệt sỹ, với nguồn kinh phí lên đến hàng trăm tỷ đồng. Nhiều di tích gắn liền với lịch sử các địa phương đã được các tổ chức đoàn thể, cán bộ và nhân dân hưởng ứng đóng góp tiền của để xây dựng, tạo thêm được những điểm văn hóa nhằm tôn vinh và giáo dục truyền thống cho các thế hệ con cháu mai sau.

Từ năm 2000 đến nay, nguồn vốn đầu tư cho các dự án tôn tạo di tích mà chủ yếu là loại hình di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị từ Chương trình mục tiêu quốc gia là 492,8 tỷ đồng. Trong đó, vốn thuộc các dự án đã thực hiện là: 143,6 tỷ; vốn các dự án đã phê duyệt chuẩn bị đầu tư là 218,2 tỷ; vốn dự án chuẩn bị phê duyệt: 131 tỷ. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách địa phương là

3,460 tỷ. Nguồn vốn huy động từ các cơ quan, doanh nghiệp: 143 tỷ. Hàng năm, các địa phương đã giành nguồn hỗ trợ để cùng nhân dân, các tổ chức đoàn thể tôn tạo, tu bổ các di tích, như: nơi thành lập Chi bộ, nơi ghi dấu chiến thắng... ở mức bình quân 10 tỷ/10 năm³.

Trong số các công trình đầu tư tôn tạo bằng sự huy động nguồn lực xã hội hóa có quy mô lớn đáng kể, như: Tháp chuông Thành Cổ và Bến thả hoa bờ Nam, do Ngân hàng Công thương Việt Nam tài trợ (40 tỷ); Tháp chuông bờ Bắc, do Ngân hàng Phát triển Việt Nam tài trợ (20 tỷ); Tượng đài Chiến thắng bờ Bắc, do các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong cả nước đóng góp (59 tỷ vốn); Đền tưởng niệm liệt sỹ Trường Sơn Bến Tắt, do Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam tài trợ (10 tỷ); Đài chiến thắng bờ Bắc Quảng quân sự Cửa Việt, do Đoàn 126A Hải quân tài trợ (1,6 tỷ); Chiến thắng Làng Vây, do Bộ Tư lệnh Tăng-Thiết giáp tài trợ (2 tỷ)... và hàng chục tỷ đồng đầu tư cho các di tích ghi dấu chiến công nhiều nơi của Ban Liên lạc Trung đoàn 27, như: Chiến thắng đối 82, Cây đa giếng Địa, Đối 31, Đối

28, Ngã ba Ngõ Xá⁶.

2. Hoạt động sử dụng, khai thác và phát huy giá trị

Hoạt động quản lý, sử dụng, khai thác di tích ngày càng được tổ chức một cách có nề nếp, mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, bổ sung nguồn thu đáng kể cho ngân sách nhà nước; góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương; đưa di tích Quảng Trị ngày càng có vị trí xứng đáng trong di sản văn hóa miền Trung và Việt Nam.

Nhiều năm qua, bên cạnh việc đầu tư xây dựng Bảo tàng tỉnh để tập trung trưng bày, giới thiệu những nội dung chính về lịch sử, văn hóa chung của Quảng Trị, tỉnh còn chăm lo xây dựng một số nhà trưng bày tại các cơ sở di tích quan trọng (như: Thành cổ Quảng Trị, Khu lưu niệm cố Tổng Bí thư Lê Duẩn, Địa đạo Vịnh Mốc, Sân bay Tà Con, Nhà tù Lao Bảo, Đồi bờ Hiền Lương) với nội dung tốt, hấp dẫn, có sức thu hút và đang phát huy một cách hiệu quả trong việc giáo dục truyền thống và khai thác du lịch, để lại những ấn tượng sâu sắc trong lòng khách tham quan.

Trung tâm Bảo tồn Di tích và Danh thắng Quảng Trị - đơn vị trực tiếp quản lý lĩnh vực bảo tồn di tích đã nỗ lực liên kết với các tour du lịch địa phương và trong nước để thu hút khách tham quan đến các địa điểm di tích. Tăng cường những thuyết minh hướng dẫn có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cao, đảm bảo giải quyết được những nhu cầu tìm hiểu về một di tích, một vùng đất lịch sử với nhiều địa danh nổi tiếng liên quan. Cơ sở hạ tầng, môi trường di tích không ngừng được cải thiện; tổ chức tốt và đa dạng các loại hình dịch vụ phục vụ cho khách tham quan. Các sản phẩm dịch vụ ngày càng phong phú, đa dạng, như: phát hành ấn phẩm, băng đĩa, sách, ảnh tư liệu từ nhiều nguồn trong và ngoài tỉnh để quảng bá di tích. Những điểm di tích không bán vé tham quan, ngoài ấn phẩm, hàng lưu niệm, tại đây còn đặt thêm hòm công đức, tổ chức lễ dâng hương cho những đoàn khách có nhu cầu, góp phần tăng thêm nguồn thu để tái đầu tư cho sự nghiệp.

Theo số liệu thống kê thì ngoài các đoàn là cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước, các đoàn đến thăm, làm việc tại tỉnh Quảng Trị, nhân dân và cựu chiến binh cả nước hành hương về chiến trường xưa và đồng đội, thì khách tham quan du lịch trong và ngoài nước tăng hàng năm. Đến nay,

nhiều di tích được trùng tu, tôn tạo đã trở thành điểm đến hấp dẫn, thu hút đông đảo khách về với Quảng Trị, tiêu biểu như: Địa đạo Vịnh Mốc, Thành cổ Quảng Trị có số lượng trung bình hàng năm từ 120.000 đến 150.000 lượt khách.

Quảng Trị là điểm kết nối của ba tuyến du lịch lớn là: lộ trình xuyên Việt, trục hành lang kinh tế Đông - Tây, con đường Di sản miền Trung nên là địa phương có khá nhiều lợi thế. Những di tích lịch sử - cách mạng là một thành tố quan trọng để Quảng Trị có "thương hiệu" du lịch trong nước và khu vực. Từ nhiều năm qua, du khách quốc tế đến Quảng Trị theo tour du lịch DMZ, viết tắt từ tiếng Anh Demilitarised Zone (khu phi quân sự). Đây là tour du lịch khá nổi tiếng, lại rất đặc biệt vì không thể tìm thấy ở bất kỳ một tour nào khác trong cả nước và là vùng du lịch được ưu tiên hàng đầu với khách ngoại quốc khi đến miền Trung. Từ năm 2005, một tour du lịch mới đã được ra đời cũng trên nền tảng của hệ thống di tích lịch sử cách mạng nổi tiếng của Quảng Trị mang tên Du lịch hoài niệm về chiến trường xưa và đồng đội. Xuất phát từ nhu cầu của rất nhiều du khách trong nước, quốc tế và những người đã đóng góp xương máu, những năm tháng tuổi trẻ cho Quảng Trị muốn đến thăm nơi từng tác đất thấm đẫm máu của hàng vạn chiến sỹ, đồng bào của mọi miền đất nước, nên loại hình du lịch hoài niệm đã ra đời. Đây là điểm nhấn quan trọng, có tính chất khẳng định một thương hiệu du lịch mới được các hãng lữ hành trong nước và quốc tế quan tâm hưởng ứng. Trước năm 2005, lượng khách du lịch đến Quảng Trị chỉ dao động từ khoảng 200 ngàn đến 250 ngàn người/năm, với mức doanh thu về du lịch còn ít ỏi, thì từ năm 2005 đến cuối năm 2011, tổng lượt khách đến Quảng Trị theo chương trình "Hoài niệm về chiến trường xưa và đồng đội" gần 4,8 triệu lượt, trong đó riêng năm 2011 đã đạt trên 1 triệu lượt khách; tổng doanh thu xã hội về du lịch trong vòng 7 năm đạt 3.720 tỷ đồng, trong đó riêng năm 2011 đạt 950 tỷ đồng⁶.

Bên cạnh việc quy hoạch, đầu tư tôn tạo các di tích, một số lễ hội cách mạng độc đáo đã được xây dựng, tạo ra được những sản phẩm tinh thần mới có dấu ấn sâu đậm, có sức lan tỏa rộng trong đời sống nhân dân, nổi bật là Lễ hội Tri ân các anh hùng liệt sỹ ở 2 nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Trường Sơn và Đường 9, Lễ hội Thống nhất non sông ở

Hiển Lương, Lễ hội Thả hoa trên sông Thạch Hãn... tổ chức vào các dịp 30/4, 27/7 hàng năm. Cùng với hệ thống di tích lịch sử chiến tranh, các lễ hội cách mạng này đã chuyển hóa những giá trị tâm linh trở nên sinh động và đem lại nhận thức tươi mới, sự rung động sâu sắc của mọi người, trong đó có đông đảo khách du lịch.

3. Những vấn đề đặt ra

Do tính chất đặc thù của loại hình di tích lịch sử cách mạng, lại phải chịu nhiều tác động mạnh mẽ của điều kiện tự nhiên và sự quản lý lỏng lẻo của các cơ quan chức năng (kể cả ý thức trách nhiệm chưa đầy đủ của người dân) nên phần lớn các di tích trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã bị hư hại, xuống cấp và thậm chí nhiều di tích bị xóa dấu vết trên thực tế. Đặc biệt, những năm gần đây, các áp lực của sự phát triển kinh tế và tốc độ đô thị hóa một cách nhanh chóng ở cả những vùng nông thôn lẫn thành thị đã đặt ra cho sự nghiệp bảo tồn di tích những thách thức nghiệt ngã và nhiều vấn đề nóng bỏng mang tính thời sự. Vấn đề quy hoạch đất đai, đầu tư tôn tạo và sử dụng, khai thác phát huy di tích luôn tiềm ẩn những thách thức không nhỏ. Chính thực tế này đang đặt ra cho chúng ta những yêu cầu có tính bức bách đối với công tác quản lý di tích.

- Hoạt động nghiên cứu, điều tra, kiểm kê di tích trên toàn tỉnh chưa được tiến hành thường xuyên; công tác nghiên cứu, lập hồ sơ khoa học, pháp lý để công nhận di tích chưa được thực hiện một cách thấu đáo. Sau đợt tổng kiểm kê lớn trong các năm 1992 - 1995, thì từ đó đến nay chưa hề có cuộc tổng kiểm kê nào để có thể phát hiện thêm và nhận diện lại hệ thống di tích nói chung và loại hình di tích lịch sử cách mạng nói riêng. Kiểm kê và nhận diện di tích là việc làm thường xuyên để tìm kiếm, phát hiện ra các di tích mới cũng như xem xét lại khả năng hiện diện, tồn tại của di tích để có biện pháp ứng xử thích hợp. Nhiều địa điểm, công trình chưa được coi là di tích vì còn thiếu thông tin, dữ liệu, nhưng chúng sẽ được đưa vào danh mục khi hội đủ các điều kiện nhờ quá trình nghiên cứu, tìm tòi những giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của các nhà chuyên môn về sau. Đồng thời, một số di tích có thể được đưa ra khỏi danh mục khi không gian tồn tại không còn, các giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được thẩm định lại không hội đủ tiêu

chuẩn. Quảng Trị là địa bàn chiến tranh ác liệt, đầy rẫy sự kiện lịch sử cách mạng gắn với các địa điểm, công trình cụ thể. Nếu hoạt động điều tra, nghiên cứu không được tiến hành liên tục thì nhiều địa điểm di tích có giá trị vẫn nằm ngoài danh mục. Chính vì thế, hoạt động nghiên cứu, điều tra, kiểm kê di tích phải được đặc biệt chú trọng và phải được tiến hành liên tục, thường xuyên hàng năm.

- Công tác nghiên cứu lập hồ sơ khoa học, pháp lý để công nhận và bảo vệ di tích đã được Trung tâm Bảo tồn Di tích và Danh thắng Quảng Trị thực hiện nhưng chất lượng và hiệu quả chưa cao. Từ năm 1996, theo Quyết định số 707/QĐ-UB ngày 12/7/1996 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị thì đến năm 2010, số di tích dự kiến lập hồ sơ công nhận quốc gia là 42 di tích. Nhưng từ đó đến nay, hơn 15 năm sau, di tích được công nhận quốc gia là 32 di tích, trong đó có 27 di tích cách mạng kháng chiến. Điều này cho thấy, ngành chức năng chưa tập trung chú trọng đến công tác nghiên cứu khoa học về di tích.

- Khi nghiên cứu, sử dụng, phát huy giá trị di tích, chúng ta cũng còn rất phiến diện, chỉ tập trung sự quan tâm đến những giá trị văn hóa vật thể của di tích mà ít (hoặc không) chú ý đến những giá trị văn hoá phi vật thể, trong khi giá trị vật thể mới chỉ là phần xác còn chính các giá trị phi vật thể mới là phần hồn. Nhiều giá trị văn hoá phi vật thể (như lễ hội, các hình thức tri ân, tưởng niệm, hoạt động tâm linh...) chưa được thừa nhận như là một thành tố không thể thiếu của di tích.

- Trong phân cấp quản lý di tích, từ năm 1996, theo Quyết định 707/QĐ-UB ngày 12/7/1996 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý di tích thì toàn bộ hệ thống di tích lịch sử, văn hoá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thuộc quyền quản lý trực tiếp của 3 cấp:

+ Ủy ban Nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý, sử dụng và phát huy 12 di tích. Trong đó có 9 di tích lịch sử cách mạng.

+ Ủy ban Nhân dân huyện, thị trực tiếp quản lý, sử dụng và phát huy 118 di tích. Trong đó có 75 di tích lịch sử cách mạng.

+ Ủy ban Nhân dân xã, phường trực tiếp quản lý, sử dụng và phát huy 234 di tích. Trong đó có 219 di tích lịch sử cách mạng.

Nghịch lý xảy ra sau khi phân cấp là: chính

quyền địa phương không thực hiện được chức trách và nhiệm vụ của mình. Trước tiên là các cấp không có hồ sơ khoa học và pháp lý về di tích thuộc cấp mình quản lý. Sau khi có quyết định phân cấp, các cấp chính quyền chỉ được ngành chủ quản - Sở Văn hóa - Thông tin chuyển giao cho tờ Quyết định kèm theo một danh mục di tích thuộc địa phương mình mà không hề biết di tích nằm ở đâu, diện tích đất đai bao nhiêu, nội dung giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của di tích là những gì...

Sự phân cấp quản lý di tích cho cấp phường, thị xã mới chỉ triển khai ở mức văn bản hành chính chưa thực sự đi vào thực chất của vấn đề (chưa có quy chế cụ thể), nhất là chưa triển khai đến tận các xã, phường. Phân cấp phải đi kèm với cơ chế quy định rõ những vấn đề liên quan và trách nhiệm của từng cấp trong các vấn đề: bảo vệ, sử dụng đất đai và tiềm năng di tích; cơ chế đầu tư tôn tạo; quản lý, khai thác và phát huy tác dụng di tích... Từ đó, trách nhiệm bảo vệ, sử dụng và khai thác cụ thể của các cấp chưa được phân định rạch ròi, sự xâm hại di tích ngày càng có nguy cơ cao hơn; nhất là vấn đề vi phạm đất đai. Điều đáng quan tâm là, ở một số địa phương, nhân dân dần dần cho chính quyền, trong khi nhận thức và sự quan tâm của lãnh đạo chính quyền các cấp lại không được thấu đáo. Chính vì vậy, một số nơi đã cấp chống dưng dưng đầu tư, cho thuê mặt bằng kinh doanh, cho dân xây nhà lên di tích, đến khi vỡ lẽ ra thì phải tiến hành giải tỏa, gây mất nhiều công sức, thời gian và tiền bạc để xử lý và thường không dứt điểm.

Về nguồn lực, chúng ta chưa lôi kéo nhân dân chủ động tham gia trực tiếp vào việc quản lý, sử dụng và phát huy di tích. Tại các làng xã, nhiều đình, chùa, đền, miếu được tu tạo bằng vốn đóng góp của nhân dân, các tổ chức xã hội, nhưng các di tích lịch sử cách mạng hoặc những di tích đã xếp hạng lại trông chờ vào ngân sách nhà nước. Việc vận động các tổ chức, cá nhân có năng lực tham gia đầu tư tôn tạo di tích chưa được tổ chức thành một phong trào rộng lớn trong toàn dân. Khi nhân dân còn chưa nhập cuộc thì sự nghiệp bảo tồn di tích/di sản văn hoá khó có thể đạt được những thành quả cao và phát triển theo xu thế bền vững.

Hoạt động đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích tuy đã có những thành tựu bước đầu nhưng chưa đáp ứng được với yêu cầu thực tiễn; chưa có sự tập

trung đầu tư để nâng cấp tu bổ theo chương trình, kế hoạch cụ thể. Di tích lịch sử cách mạng về cơ bản là các chứng tích chiến tranh và hầu hết tồn tại ở dạng phế tích, nên hiện việc tu bổ, tôn tạo gặp nhiều khó khăn không chỉ về kinh phí mà còn cả về các phương án, quan điểm và nguyên tắc thuộc lý luận bảo tồn. Các di tích được cắm bia, biển còn ở quy mô nhỏ, chất liệu còn mang tính tạm thời, chưa đạt tính bền vững; chưa phối kết hợp được giữa quy hoạch tôn tạo di tích với xây dựng cảnh quan môi trường văn hóa, biến di tích thành nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

Thực tế của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong nhiều năm qua đang đòi hỏi một tinh thần trách nhiệm cao từ ngành chức năng, các cấp chính quyền, sự hỗ trợ đắc lực của mọi người, mọi cấp, mọi ngành theo một chiến lược bền vững của sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hoá. Chương trình Mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012 - 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 5 tháng 9 năm 2012 vừa qua, đã dành 5.162 tỷ đồng để đầu tư tu bổ tổng thể cho 60 đến 90 di tích, hỗ trợ chống xuống cấp cho 300 đến 400 di tích mỗi năm⁵, theo đó, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng ở Quảng Trị trong thời gian tới sẽ khả quan hơn. Và, thiết nghĩ cũng nên hiểu một điều: sự nghiệp gìn giữ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hoá nói chung, di tích lịch sử cách mạng nói riêng không phải chỉ thực hiện một sớm, một chiều. Đó là công việc của bao đời nay và sẽ mãi mãi là trách nhiệm của nhiều thế hệ tiếp nối mai sau./

LDT-NTT

Chú thích:

- 1- Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. CTQG - ST, H. 2011, tr. 222.
- 2- Trung tâm Bảo tồn Di tích và Danh thắng Quảng Trị, *Thống kê di tích trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến tháng 6 năm 2012*.
- 3- Báo cáo năm 2011 của Trung tâm Bảo tồn Di tích và Danh thắng Quảng Trị.
- 4- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Trị, Báo cáo Đánh giá tình hình hoạt động du lịch năm 2011.
- 5- Quyết định phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia về văn hoá giai đoạn 2012 - 2015 của Thủ tướng Chính phủ.